

BÀI 1: GIỚI THIỆU VỀ TRỒNG TRỌT

Thời gian thực hiện: 02 tiết

I. Mục tiêu:**1. Kiến thức:**

- Trình bày được vai trò, triển vọng của trồng trọt.
- Kể tên được các nhóm cây trồng phổ biến ở Việt Nam.
- Nêu được một số phương thức trồng trọt phổ biến.
- Nhận biết được những đặc điểm cơ bản của trồng trọt công nghệ cao.
- Trình bày được đặc điểm cơ bản của một số ngành nghề trong trồng trọt.

2. Năng lực:**2.1. Năng lực chung:**

- **Năng lực tự chủ và tự học:** tìm kiếm thông tin, đọc sách giáo khoa, quan sát tranh ảnh để tìm hiểu về các vấn đề liên quan đến trồng trọt.
- **Năng lực giao tiếp và hợp tác:** thảo luận nhóm để tìm ra vai trò và triển vọng của trồng trọt.
- **Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:** GVĐ trong phần một số phương thức trồng trọt phổ biến ở Việt Nam.

2.2. Năng lực công nghệ:

- **Năng lực nhận biết công nghệ:** Nhận biết, kể tên các nhóm cây trồng phổ biến.
- **Năng lực tìm hiểu công nghệ:** Nêu được vai trò và triển vọng của trồng trọt
- **Vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học:** trình bày được một số ngành nghề trong trồng trọt.

3. Phẩm chất:

- Thông qua thực hiện bài học sẽ tạo điều kiện để học sinh:
- Chăm học, chịu khó tìm tòi tài liệu và thực hiện các nhiệm vụ cá nhân nhằm tìm hiểu về các vấn đề về trồng trọt.
- Có trách nhiệm trong hoạt động nhóm, thảo luận về vai trò và triển vọng của trồng trọt.

II. Thiết bị dạy học và học liệu**1. Giáo viên:**

- Hình ảnh liên quan đến bài học.
- Phiếu học tập, giáo án điện tử

2. Học sinh:

- Đọc nghiên cứu và tìm hiểu trước bài ở nhà.

III. Tiến trình dạy học***Tiết 1.****1. Hoạt động 1: Mở đầu: (5')**

a) Mục tiêu:

- Giúp học sinh biết được vai trò của trồng trọt, các nhóm cây trồng phổ biến, phương thức trồng trọt, trồng trọt công nghệ cao.

b) Nội dung:

- Học sinh quan sát hình ảnh nêu hiểu biết của bản thân về các vấn đề liên quan đến trồng trọt.

c) Sản phẩm:

- Học sinh sẽ biết được nội dung của bài 1 giới thiệu về trồng trọt.

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Nội dung
<p>*Chuyển giao nhiệm vụ học tập - Chiếu hình ảnh về vai trò của trồng trọt, các phương thức trồng trọt, trồng trọt công nghệ cao. Hs quan sát hình ảnh và nêu hiểu biết, kinh nghiệm của bản thân về các vấn đề liên quan đến trồng trọt?</p> <p>*Thực hiện nhiệm vụ học tập - HS quan sát hình ảnh và trả lời</p> <p>*Báo cáo kết quả - GV gọi ngẫu nhiên một học sinh trả lời.</p> <p>*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá: - Giáo viên nhận xét, đánh giá: ->Giáo viên gieo vấn đề cần tìm hiểu trong bài học Đây chính là nội dung chúng ta sẽ tìm hiểu trong bài 1: Giới thiệu về trồng trọt.</p>	

2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới

2.1 Hoạt động: Tìm hiểu về vai trò và triển vọng của trồng trọt: (10’)

a) Mục tiêu:

- Giúp học sinh nhận thức được vai trò, triển vọng của trồng trọt đối với các lĩnh vực khác nhau trong đời sống và nền kinh tế.

b) Nội dung:

- Học sinh quan sát hình ảnh 1.1 SGK kết hợp hình ảnh gv chuẩn bị để tìm hiểu về vai trò và triển vọng của trồng trọt ở nước ta.

c) Sản phẩm:

- Học sinh ghi được vào vở vai trò của trồng trọt đối với đời sống con người, chăn nuôi, xuất khẩu và công nghiệp chế biến. Triển vọng của trồng trọt ở Việt Nam.

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Nội dung
<p>*Chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chiêu hình ảnh 1.1 quan sát và nêu vai trò của trồng trọt tương ứng các ảnh trong hình? - Từ hiểu biết của em, kể thêm vai trò của trồng trọt? - GV Hs thảo luận (cặp đôi) trong 2 phút theo phiếu học tập chuẩn bị trước (hộp khám phá). - Việt Nam có những lợi thế nào về khí hậu, địa hình, nông dân, chính sách của nhà nước để phát triển nông nghiệp? <p>*Thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS hoạt động cặp đôi theo yêu cầu của GV. Hoàn thành phiếu học tập. - <i>Giáo viên:</i> Theo dõi và bổ sung khi cần. <p>*Báo cáo kết quả và thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi ngẫu nhiên cặp đôi học sinh trình bày đáp án, mỗi cặp đôi HS trình bày 1 nội dung trong phiếu, những HS trình bày sau không trùng nội dung với HS trình bày trước. GV liệt kê đáp án của HS trên bảng <p>*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - <i>Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá:</i> - <i>Giáo viên nhận xét, đánh giá:</i> <p>GV nhận xét và chốt nội dung vai trò và triển vọng của trồng trọt.</p>	<p>I. Vai trò và triển vọng của trồng trọt</p> <p>1. Vai trò</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp lương thực, thực phẩm. - Cung cấp thức ăn cho chăn nuôi. - Cung cấp nguyên liệu cho ngành công nghiệp - Cung cấp nông sản cho xuất khẩu. <p>2. Triển vọng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điều kiện khí hậu nhiệt đới, địa hình đa dạng thuận lợi cho sự phát triển nhiều loại cây trồng khác nhau. - Việt Nam có truyền thống nông nghiệp, nông dân cần cù, thông minh, có kinh nghiệm, nhà nước quan tâm phát triển nông nghiệp, áp dụng khoa học kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp.

Hoạt động 2.2: Tìm hiểu về các nhóm cây trồng phổ biến (15’)

a) Mục tiêu:

- Giúp học sinh nhận biết được các nhóm cây trồng phổ biến và mục đích của người khi gieo trồng chúng

b) Nội dung:

- Học sinh quan sát hình ảnh 1.2 SGK kết hợp hình ảnh gv chuẩn bị để tìm hiểu về vai trò và triển vọng của trồng trọt ở nước ta.

c) Sản phẩm:

- Học sinh ghi được vào vở tên các nhóm cây trồng, hoàn thành được mẫu bảng trang 8 - SGK

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Nội dung
<p>*Chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV tổ chức cho hs chơi trò chơi chiếc nón kì diệu thông qua 4 câu hỏi Câu 1: Các loại cây trồng lúa, ngô, khoai, sắn, thuộc nhóm cây trồng nào? 	<p>II. Các nhóm cây trồng phổ biến.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cây lương thực - Cây công nghiệp - Cây ăn quả

<p>Câu 2: Năm 2020 Việt Nam xuất khẩu hạt điều đạt 2,9 tỉ USD (nguồn báo chính phủ). Cây hạt điều thuộc nhóm cây trồng nào?</p> <p>Câu 3: Đây là loài hoa được dùng phổ biến trong dịp tết của khu vực miền bắc?</p> <p>Câu 4: Đây là loại cây trồng thuộc họ hồ tiêu, vừa được dùng trong nấu ăn lại còn dùng làm thuốc, nhìn bên ngoài gần giống lá trà không?</p> <p>*Thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS nghe thông tin và trả lời - Hoàn thành bảng mẫu trang 8 - SGK <p>*Báo cáo kết quả và thảo luận</p> <p>GV gọi ngẫu nhiên một HS trình bày, các học sinh khác bổ sung (nếu có).</p> <p>*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá. - Giáo viên nhận xét, đánh giá. - GV nhận xét và chốt nội dung các nhóm cây trồng phổ biến. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cây rau - Cây thuốc - Cây gia vị - Cây hoa - Cây cảnh - Cây lấy gỗ ...
--	--

Hoạt động 2.3: Một số phương thức trồng trọt phổ biến ở nước ta. (15’)

a) Mục tiêu:

- Giúp học sinh nhận biết được một số phương thức trồng trọt phổ biến gồm: trồng trọt ngoài tự nhiên, trồng trọt trong nhà có mái che và phương thức trồng trọt kết hợp.

b) Nội dung:

- Học sinh đọc, nghiên cứu và quan sát hình ảnh 1.3; 1.4; 1.5 SGK kết hợp hình ảnh gv chuẩn bị để trả lời các câu hỏi liên quan.

c) Sản phẩm:

- Học sinh ghi được vào vở khái niệm, ưu, nhược điểm của các phương thức trồng trọt.

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Nội dung
<p>*Chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV hướng dẫn hs đọc và nghiên cứu mục III trong SGK, kết hợp quan sát hình 1.3; 1.4; 1.5 yêu cầu hs hoàn thành bảng phụ <p>*Thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS nghe thông tin và trả lời - Hoàn thành bảng phụ <p>*Báo cáo kết quả và thảo luận</p> <p>GV gọi ngẫu nhiên một HS trình bày, các học sinh khác bổ sung (nếu có).</p> <p>*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ</p>	<p>III. Một số phương thức trồng trọt phổ biến ở Việt Nam</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Trồng trọt ngoài tự nhiên 2. Trồng trọt trong nhà có mái che. 3. Phương thức trồng trọt kết hợp.

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá.
- Giáo viên nhận xét, đánh giá.
- GV nhận xét và chốt nội dung một số phương thức trồng trọt phổ biến ở Việt Nam.

Nội dung

	Trồng trọt ngoài tự nhiên	Trồng trọt trong nhà có mái che	Phương thức trồng trọt kết hợp
Khái niệm	Là phương thức trồng trọt phổ biến và được áp dụng cho hầu hết các loại cây trồng.	Là phương thức trồng trọt thường được tiến hành ở những nơi có điều kiện tự nhiên không thuận lợi hoặc những cây trồng khó sinh trưởng và phát triển trong điều kiện tự nhiên	Là phương thức kết hợp giữa phương thức trồng trọt ngoài tự nhiên với phương thức trồng trọt trong nhà có mái che.
Ưu điểm	Đơn giản, dễ thực hiện. Có thể tiến hành trên diện tích rộng	Cây trồng ít bị sâu, bệnh, có thể tạo năng suất cao. Chủ động chăm sóc, sản xuất rau quả trái vụ, an toàn.	Tốn ít công lao động, đơn giản, dễ làm.
Nhược điểm	Cây trồng dễ bị sâu, bệnh hại và các điều kiện bất lợi của thời tiết.	Đầu tư lớn và kỹ thuật cao hơn so với trồng trọt ngoài tự nhiên	Không đảm bảo được mật độ khoảng cách giữa các cây với nhau, độ nông sâu của cây so với mặt đất.

***Tiết 2: Hoạt động 2.4: Tìm hiểu về một số đặc điểm cơ bản của trồng trọt công nghệ cao. (15’)**

a) Mục tiêu:

- Giúp học sinh nhận biết được các đặc điểm cơ bản của trồng trọt công nghệ cao.

b) Nội dung:

- Học sinh đọc, nghiên cứu mục IV và đặt câu hỏi gợi ý liên quan đến đặc điểm của trồng trọt công nghệ cao.

c) Sản phẩm:

- Học sinh ghi được vào vở đặc điểm cơ bản của trồng trọt công nghệ cao.

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Nội dung
<p>*Chuyển giao nhiệm vụ học tập Gv đặt các câu hỏi gợi ý liên quan đến các đặc điểm của trồng trọt công nghệ cao.</p> <p>*Thực hiện nhiệm vụ học tập</p>	<p>IV. Một số đặc điểm cơ bản của trồng trọt công nghệ cao. - Sử dụng các giống cây trồng mới cho năng suất cao, chất</p>

<p>- HS nghe thông tin và trả lời</p> <p>*Báo cáo kết quả và thảo luận</p> <p>GV gọi ngẫu nhiên một HS trình bày, các học sinh khác bổ sung (nếu có).</p> <p>*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ</p> <p>- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá.</p> <p>- Giáo viên nhận xét, bổ sung kiến thức về trồng trọt công nghệ cao.</p> <p>- GV nhận xét và chốt nội dung tìm hiểu về một số đặc điểm cơ bản của trồng trọt công nghệ cao.</p>	<p>lượng tốt và thời gian sinh trưởng ngắn</p> <p>- Đất trồng được thay thế bằng các loại giá thể hoặc dung dịch dinh dưỡng.</p> <p>- Ứng dụng thiết bị, công nghệ hiện đại</p> <p>- Người lao động có trình độ cao, quy trình sản xuất khép kín.</p>
---	---

Hoạt động 2.5: Tìm hiểu về một số ngành nghề trong trồng trọt (15’)

a) Mục tiêu:

- Giúp học sinh biết được các đặc điểm cơ bản của một số ngành nghề trong trồng trọt từ đó nhận thức được sở thích và sự phù hợp của bản thân với các ngành nghề trong trồng trọt.

b) Nội dung:

- Học sinh đọc, nghiên cứu mục IV và đặt câu hỏi gợi ý liên quan đến đặc điểm cơ bản của một số ngành nghề trong trồng trọt.

c) Sản phẩm:

- Học sinh trả lời về đặc điểm cơ bản của một số ngành nghề trong trồng trọt và sở thích, sự phù hợp của bản thân với các ngành nghề trong trồng trọt.

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Nội dung
<p>*Chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <p>Gv đặt các câu hỏi gợi ý liên quan đến một số ngành nghề trong trồng trọt: Kỹ sư trồng trọt, kỹ sư bảo vệ thực vật, kỹ sư chọn giống cây trồng.</p> <p>Gv tổ chức cho hs quan sát hình 1.6 và hoàn thành nhiệm vụ trong mục khám phá.</p> <p>Gv tổ chức cho hs liên hệ các ngành nghề trong trồng trọt</p> <p>*Thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>- HS nghe thông tin và trả lời</p> <p>*Báo cáo kết quả và thảo luận</p> <p>GV gọi ngẫu nhiên một HS trình bày, các học sinh khác bổ sung (nếu có).</p> <p>*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ</p> <p>- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá.</p> <p>- Giáo viên nhận xét, bổ sung kiến thức về trồng trọt công nghệ cao.</p>	<p>V. Một số ngành nghề trong trồng trọt.</p> <p>1. Kỹ sư trồng trọt</p> <p>- Là những người làm nhiệm vụ giám sát và quản lý toàn bộ quá trình trồng trọt, nghiên cứu cải tiến và ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật vào trồng trọt nhằm tăng năng suất, chất lượng nông sản.</p> <p>- Phẩm chất: yêu thiên nhiên, yêu thích công việc chăm sóc cây trồng.</p> <p>2. Kỹ sư bảo vệ thực vật</p> <p>- Là những người làm nhiệm vụ nghiên cứu và phòng trừ các tác nhân gây hại để bảo vệ cây trồng nhằm giúp trồng trọt đạt hiệu quả cao.</p> <p>- Phẩm chất: yêu thiên nhiên, thích nghiên cứu khoa học, thích khám phá quy luật phát sinh, phát triển của côn trùng và các loại sâu, bệnh.</p>

<p>- GV nhận xét và chốt nội dung tìm hiểu về một số ngành nghề trong trồng trọt.</p>	<p>3. Kỹ sư chọn giống cây trồng</p> <p>- Là những người làm nhiệm vụ bảo tồn và phát triển các giống cây trồng hiện có, nghiên cứu chọn tạo giống cây trồng mới phục vụ trong nước và xuất khẩu</p> <p>- Phẩm chất: yêu thích cây trồng, thích nghiên cứu khoa học, cẩn thận, kiên trì, tỉ mỉ.</p>
---	--

3. Hoạt động 3: Luyện tập (8’)

a) Mục tiêu:

- Hệ thống được một số kiến thức đã học.

b) Nội dung:

- HS tóm tắt nội dung bài học bằng sơ đồ tư duy.

c) Sản phẩm:

- HS hoàn thành được sơ đồ tư duy vào vở

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Nội dung
<p>*Chuyển giao nhiệm vụ học tập GV yêu cầu HS tóm tắt nội dung bài học dưới dạng sơ đồ tư duy vào vở ghi.</p> <p>*Thực hiện nhiệm vụ học tập HS thực hiện theo yêu cầu của giáo viên.</p> <p>*Báo cáo kết quả và thảo luận GV gọi ngẫu nhiên 1 HS lần lượt trình bày ý kiến cá nhân.</p> <p>*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ GV nhận mạnh nội dung bài học bằng sơ đồ tư duy trên bảng.</p>	

4. Hoạt động 4: Vận dụng (7’)

a) Mục tiêu:

- Phát triển năng lực tự học và năng lực tìm hiểu cây trồng trong đời sống.

b) Nội dung:

- HS biết được các loại cây trồng trong khuôn viên trường học.

c) Sản phẩm:

- Bảng phân loại cây trồng theo mục đích sử dụng.

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Nội dung
<p>*Chuyển giao nhiệm vụ học tập - Yêu cầu mỗi bàn HS làm một bảng phân loại các giống cây trồng trong khuôn viên trường học.</p> <p>*Thực hiện nhiệm vụ học tập Các bàn HS thực hiện làm ra sản phẩm.</p> <p>*Báo cáo kết quả và thảo luận Sản phẩm của các nhóm</p>	

***Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**
 Giao cho học sinh thực hiện ngoài giờ học trên lớp và nộp sản phẩm vào tiết sau.

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1
Bài 1: GIỚI THIỆU VỀ TRỒNG TRỌT

Họ và tên:

Lớp: Nhóm:

Đề bài:

1 Quan sát hình 1.1 và nêu các vai trò của trồng trọt tương ứng với các ảnh trong hình

2. Từ thực tiễn cuộc sống của bản thân và quan sát thế giới xung quanh, em hãy kể thêm các vai trò của trồng trọt?

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2
Bài 1: GIỚI THIỆU VỀ TRỒNG TRỌT

Họ và tên:

Lớp:

Hoàn thành nội dung theo mẫu bảng dưới đây với các loại cây trồng mà em biết:

Loại cây trồng	Bộ phận sử dụng	Mục đích sử dụng

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 3
Bài 1: GIỚI THIỆU VỀ TRỒNG TRỌT

Họ và tên:

Lớp: Nhóm:

Hoàn thành nội dung theo mẫu bảng dưới đây với các loại cây trồng mà em biết:

Nội dung	Trồng trọt ngoài tự nhiên	Trồng trọt trong nhà có mái che	Phương thức trồng trọt kết hợp
Khái niệm			
Ưu điểm			
Nhược điểm			

BÀI 2: LÀM ĐẤT TRỒNG CÂY**I. Mục tiêu****1. Về kiến thức**

- Nêu được thành phần và vai trò của đất trồng.
- Trình bày được mục đích và yêu cầu kỹ thuật trong làm đất trồng cây.

2. Năng lực**a. Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ và tự học: Giải quyết được những nhiệm vụ học tập một cách độc lập, theo nhóm và thể hiện sự sáng tạo.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Góp phần phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác qua hoạt động nhóm và trao đổi công việc với giáo viên.
- Năng lực giải quyết vấn đề: Lựa chọn được nguồn tài liệu phù hợp để hiểu thêm về quy trình kỹ thuật làm đất trồng cây.

b. Năng lực công nghệ

- Nhận thức công nghệ: Nắm được vai trò và thành phần của đất trồng. Nắm được các giai đoạn làm đất và bón phân lót trong quy trình trồng trọt.

3. Phẩm chất

- Chăm chỉ: Có ý thức tìm hiểu về đất trồng và kỹ thuật làm đất trồng cây.
- Trách nhiệm: Tham gia tích cực trong các hoạt động.

II. Thiết bị dạy học và học liệu**1. Đối với giáo viên**

- SGK, Giáo án.
- Tranh ảnh, video liên quan đến thành phần của đất trồng và kỹ thuật làm đất trồng cây.
- Máy tính, máy chiếu.

2. Đối với học sinh

- Đọc trước bài học trong SGK.
- Tìm kiếm và đọc trước tài liệu có liên quan đến thành phần của đất trồng và kỹ thuật làm đất trồng cây.
- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học và dụng cụ học tập (nếu cần) theo yêu cầu của GV.

III. Tiến trình dạy học**1. Hoạt động 1: Khởi động (8 phút)**

- Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.
- Nội dung:** GV trình bày vấn đề, HS trả lời câu hỏi.
- Sản phẩm:** HS lắng nghe và tiếp thu kiến thức.
- Tổ chức thực hiện**

Hoạt động của GV và HS	Dự kiến sản phẩm
*Chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV cho HS quan sát hình ảnh, video về thành phần,	

vai trò của đất trồng và kỹ thuật làm đất trồng cây.
 - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Theo em, đất trồng có thành phần như thế nào và có vai trò gì đối với cây trồng? Làm đất trồng cây gồm những công việc nào và mục đích của chúng là gì?*
 * **HS thực hiện nhiệm vụ**
 - HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ.
 * **Báo cáo, thảo luận**
 - HS nhóm khác nhận xét chéo.
 * **Kết luận, nhận định**
 - GV dẫn dắt vào bài học: *Để tìm hiểu rõ hơn về thành phần và vai trò của đất trồng và trình bày được mục đích và yêu cầu kỹ thuật trong làm đất trồng cây, chúng ta cùng tìm hiểu trong bài học ngày hôm nay **Bài 2 – Làm đất trồng cây.***

2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới (25 phút)

Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu thành phần và vai trò của đất trồng

- a. **Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS nắm được thành phần của đất trồng và vai trò của từng phần đối với cây trồng.
- b. **Nội dung:** GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, đọc SGK, quan sát sơ đồ, thảo luận và trả lời câu hỏi.
- c. **Sản phẩm:** HS làm việc cá nhân, làm việc cặp đôi và trả lời câu hỏi.
- d. **Tổ chức hoạt động**

Hoạt động của GV và HS	Dự kiến sản phẩm
<p>* GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV yêu cầu HS quan sát Hình 2.1 – Các thành phần và vai trò của đất trồng, SGK tr.12. - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: + <i>Đất trồng có những thành phần nào?</i> + <i>Các thành phần của đất trồng có vai trò gì với cây trồng?</i> - GV yêu cầu HS thảo luận theo cặp đôi, trao đổi và trả lời câu hỏi: <i>Em hãy liên hệ với thực tiễn trồng trọt ở gia đình và ở địa phương nơi em sinh sống.</i></p> <p>*HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS quan sát sơ đồ, thảo luận theo cặp đôi và trả lời câu hỏi. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.</p> <p>* Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện 2-3 HS trả lời. - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.</p>	<p>1. Tìm hiểu thành phần và vai trò của đất trồng - Những thành phần của đất trồng: + Phần rắn. + Phần lỏng. + Phần khí. - Vai trò của các thành phần đất trồng đối với cây trồng: + Phần rắn: có tác dụng cung cấp chất dinh dưỡng cần thiết cho cây, giúp cây đứng vững. + Phần lỏng: có tác dụng cung cấp nước cho cây, hòa tan các chất dinh dưỡng giúp cây dễ hấp thu. + Phần khí: có tác dụng cung cấp oxygen cho cây, làm cho đất tơi, xốp và giúp rễ cây dễ</p>

*** Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyên sang nội dung mới.

hấp thụ oxygen tốt hơn.

Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu về làm đất trồng cây

- a. **Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS hình dung được kỹ thuật của các khâu trong quá trình làm đất trồng cây và mục đích của từng khâu.
- b. **Nội dung:** GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, đọc SGK, quan sát hình ảnh, thảo luận và trả lời câu hỏi.
- c. **Sản phẩm học tập:** HS làm việc cá nhân, làm việc cặp đôi và trả lời câu hỏi.
- d. **Tổ chức hoạt động**

Hoạt động của GV và HS	Dự kiến sản phẩm
<p>* GV chuyên giao nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV giới thiệu kiến thức: <i>Làm đất trồng cây là công đoạn đầu tiên trong quy trình trồng trọt. Mỗi loại cây trồng khác nhau thì kỹ thuật làm đất cũng khác nhau.</i> - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS đọc Bảng thông tin SGK tr.12, thảo luận và trả lời câu hỏi: <i>Em hãy nêu một số công việc chính của kỹ thuật làm đất trồng cây.</i> - GV yêu cầu HS liên hệ với thực tiễn sản xuất ở gia đình và địa phương (nếu có) và trả lời câu hỏi: <i>Kể thêm các hoạt động khác trong quá trình làm đất trồng cây ở gia đình và địa phương em.</i> - GV yêu cầu HS quan sát Hình 2.2 – Một số công việc làm đất trồng cây SGK tr.13. - GV yêu cầu HS làm việc theo cặp đôi, thảo luận và trả lời câu hỏi: <i>Quan sát Hình 2.2 và nêu tên, mục đích các công việc làm đất trồng cây tương ứng với mỗi ảnh.</i> - GV yêu cầu HS liên hệ thực tiễn sản xuất ở gia đình và địa phương và trả lời câu hỏi: <i>Kể thêm các dụng cụ thường được sử dụng trong làm đất trồng cây.</i> <p>* HS thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát hình ảnh, thảo luận theo cặp đôi và trả lời câu hỏi. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. <p>* Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV mời đại diện 2-3 HS trả lời. - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung. 	<p>2. Tìm hiểu về làm đất trồng cây</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một số công việc chính của kỹ thuật làm đất trồng cây: <ul style="list-style-type: none"> + Cày đất: Làm xáo trộn lớp đất mặt ở sâu khoảng 20 - 30 cm. Cày đất có tác dụng làm tăng bề dày của lớp đất trồng, chôn vùi cỏ, làm cho đất tơi xốp và thoáng khí. + Bừa/đập đất: Có tác dụng làm nhỏ đất, thu gom cỏ dại trong ruộng, trộn đều phân bón và san phẳng mặt ruộng. + Lên luống: Một số loại cây trồng cần phải làm luống để dễ chăm sóc, chống ngập úng vào tạo tầng đất dày cho cây sinh trưởng, phát triển. - Nêu tên, mục đích các công việc làm đất trồng cây tương ứng với mỗi ảnh: <ul style="list-style-type: none"> + Hình a: bừa/đập đất. + Hình b: cày đất. + Hình c: lên luống. - Các dụng cụ thường được sử dụng trong làm đất trồng cây: găng tay làm vườn, cuốc, xẻng, cào đất, kéo cắt tỉa, bay, cưa cầm tay, kéo lớn, bình tưới bình xịt, máy cắt cỏ,...

*** Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.

Nhiệm vụ 3: Tìm hiểu về bón phân lót

- a. **Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS hiểu được kỹ thuật và mục đích của việc bón phân lót.
- b. **Nội dung:** GV trình bày vấn đề; HS lắng nghe, đọc SGK, quan sát hình ảnh, thảo luận và trả lời câu hỏi.
- c. **Sản phẩm học tập:** HS làm việc cá nhân, làm việc cặp đôi và trả lời câu hỏi.
- d. **Tổ chức hoạt động:**

Hoạt động của GV và HS	Dự kiến sản phẩm
<p>* GV chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV giới thiệu kiến thức cho HS: <i>Bón phân lót là bón phân vào đất trước khi gieo trồng, nhằm mục đích chuẩn bị sẵn thức ăn cho cây trồng hấp thụ ngay khi rễ vừa phát triển, tạo điều kiện để cây phát triển khỏe mạnh ngay từ đầu.</i> - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: <i>Em hãy kể tên một số loại phân thường được sử dụng để bón phân lót.</i> - GV yêu cầu HS thảo luận theo cặp đôi, liên hệ với thực tế sản xuất ở gia đình và địa phương, trả lời câu hỏi: <i>Kể thêm các hoạt động bón phân lót trong trồng trọt.</i> - GV yêu cầu HS quan sát Hình 2.3 – Một số cách bón phân lót SGK tr.13. - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: <i>Nêu cách bón phân lót tương ứng với mỗi hình trong Hình 2.3.</i> <p>* HS thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS quan sát hình ảnh, thảo luận theo cặp đôi và trả lời câu hỏi. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. <p>* Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV mời đại diện 2-3 HS trả lời. - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung. <p>* Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.</p>	<p>3. Tìm hiểu về bón phân lót</p> <ul style="list-style-type: none"> - Loại phân thường được dùng để bón phân lót là phân hữu cơ hoặc phân lân. Phân bón được rắc đều trên mặt ruộng hay theo hàng, theo hốc trồng cây. - Các hoạt động bón phân lót trong trồng trọt: <ul style="list-style-type: none"> + Rải đều phân bón trên bề mặt đất cần gieo trồng. + Dùng một lớp đất mới phủ lên trên toàn bộ khu vực đã phân bón và cuối cùng là gieo giống cây. + Đặc biệt, với những loại cây lâu năm thì bạn nên đào hố sâu rồi cho phân bón vào hố trước khi gieo trồng.

3. Hoạt động 3: Luyện tập (7 phút)

- a. **Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học thông qua trả lời câu hỏi dưới dạng lí thuyết.

b. **Nội dung:** HS sử dụng SGK, kiến thức đã học, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.

c. **Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.

d. **Tổ chức thực hiện**

*** GV chuyên giao nhiệm vụ học tập**

- GV giao nhiệm vụ 1 cho HS: *Trả lời câu hỏi phần Luyện tập SGK tr.13.*

*** HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ.

*** Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- GV mời đại diện 2-3 HS trả lời.

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

*** Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

Mục đích của các khâu trong làm đất trồng cây:

Các công việc	Cày đất	Bừa/đập đất	Lên luống
Mục đích	- Làm tăng bề dày lớp đất trồng. - Chôn vùi cỏ. - Làm cho đất tơi xốp và thoáng khí	- Làm nhỏ đất. - Thu gom cỏ dại trong ruộng. - Trộn đều phân và san phẳng mặt ruộng.	- Chống ngập úng. - Tạo tầng đất dày cho cây sinh trưởng, phát triển. - Dễ chăm sóc cây trồng.

*** GV chuyên giao nhiệm vụ học tập**

- GV giao nhiệm vụ 2 cho HS: Khoanh tròn vào đáp án trước câu trả lời đúng:

Câu 1. Phần lỏng có tác dụng gì đối với cây trồng?

a. Cung cấp nước cho cây, hòa tan các chất dinh dưỡng giúp cây dễ hấp thụ.

b. Làm cho đất tơi, xốp và giúp dễ cây dễ hấp thụ oxygen tốt hơn.

c. Giúp cây đứng vững.

d. Cung cấp oxygen cho cây.

Câu 2. Cày đất là công việc làm xáo trộn lớp đất mặt ở sâu khoảng:

a. 5- 10 cm.

b. 10 -15 cm.

c. 15-20 cm.

d. 20 - 30 cm.

Câu 3. Đâu không phải là hoạt động bón phân lót trong trồng trọt?

a. Rải đều phân bón trên bề mặt đất cần gieo trồng.

b. Dùng một lớp đất mới phủ lên trên toàn bộ khu vực đã phân bón và cuối cùng là gieo giống cây.

c. Làm xáo trộn lớp đất mặt ở sâu khoảng 20 - 30 cm.

d. Đặc biệt, với những loại cây lâu năm thì bạn nên đào hố sâu rồi cho phân bón vào hố trước khi gieo trồng.

*** HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

*** Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

Câu 1. *Đáp án a.*

Câu 2. *Đáp án d.*

Câu 3. *Đáp án c.*

*** Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.

4. Hoạt động 4: Vận dụng (5 phút)

- a. **Mục tiêu:** Mở rộng kiến thức vào cuộc sống.
- b. **Nội dung:** HS sử dụng SGK, kiến thức đã học, hiểu biết thực tế, liên hệ bản thân, GV hướng dẫn (nếu cần thiết) để trả lời câu hỏi.
- c. **Sản phẩm học tập:** Câu trả lời của HS.
- d. **Tổ chức thực hiện:**

*** GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**

- GV giao nhiệm vụ cho HS: *Trả lời câu hỏi Vận dụng SGK tr.13.*

*** HS thực hiện nhiệm vụ học tập**

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ

Gợi ý: HS quan sát, tìm hiểu cách chuẩn bị đất trồng cây trong một số điều kiện khác nhau (trong chậu, trong vườn, trong nhà lưới,...). HS lựa chọn và mô tả quy trình làm đất trồng cây trong một điều kiện cụ thể, nộp lại sản phẩm cho GV trong buổi học tiếp theo.

*** Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

Giờ sau nộp GV.

*** Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập**

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.

IV. Hồ sơ dạy học khác

***Kế hoạch đánh giá**

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi chú
Đánh giá thường xuyên (GV đánh giá HS, HS đánh giá HS)	- Vấn đáp. - Kiểm tra viết, kiểm tra thực hành.	- Các loại câu hỏi vấn đáp, bài tập.	

BÀI 3: GIEO TRỒNG, CHĂM SÓC VÀ PHÒNG TRỪ SÂU, BỆNH CHO CÂY TRỒNG

Môn học: KHTN - Lớp: 7

Thời gian thực hiện: 03 tiết

I. Mục tiêu

1. Kiến thức

- Trình bày được ý nghĩa, kỹ thuật gieo trồng, chăm sóc và phòng trừ sâu, bệnh cho cây trồng.

- Vận dụng được kiến thức vào thực tiễn trồng trọt ở gia đình.

- Có ý thức đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường trong trồng trọt.

2. Năng lực

2.1. Năng lực chung

- *Năng lực tự chủ và tự học*: tìm kiếm thông tin, đọc sách giáo khoa.

- *Năng lực giao tiếp và hợp tác*: thảo luận nhóm và hợp tác để hoàn thành phiếu học tập.

- *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo*: GQVĐ trong khi làm việc nhóm.

2.2. Năng lực khoa học tự nhiên

- Năng lực nhận biết KHTN: Nhận biết, kể tên các kỹ thuật gieo trồng, chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh hại cây trồng.

- Năng lực tìm hiểu tự nhiên: Trình bày được các kỹ thuật gieo trồng, chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh hại cây trồng.

- Vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học: Vận dụng được các kỹ thuật gieo trồng, chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh hại cây trồng trong thực tiễn ở gia đình.

3. Phẩm chất

- Chăm học, chịu khó tìm tòi tài liệu và thực hiện các nhiệm vụ cá nhân.

- Có trách nhiệm trong hoạt động nhóm, chủ động nhận và thực hiện nhiệm vụ.

II. Thiết bị dạy học và học liệu

1. Giáo viên

Tranh ảnh, video liên quan đến kỹ thuật gieo trồng, chăm sóc và phòng trừ sâu, bệnh cho cây trồng.

2. Học sinh

Đọc trước bài học trong SGK; tìm kiếm và đọc trước tài liệu có liên quan đến kỹ thuật gieo trồng, chăm sóc và phòng trừ sâu, bệnh cho cây trồng.

III. Tiến trình dạy học

***Tiết 1.**

1. Hoạt động 1: Mở đầu (10’)

a) Mục tiêu:

Thông qua các hình ảnh, video và các câu hỏi gợi ý giúp HS gợi nhớ lại những kiến thức đã có về kĩ thuật gieo trồng, chăm sóc và phòng trừ sâu, bệnh cho cây trồng. Bên cạnh đó, thông qua các hình ảnh, video và các câu hỏi có tính chất gợi mở sẽ kích thích HS mong muốn tìm hiểu về các nội dung mới, lí thú của bài học.

b) Nội dung:

Sử dụng một số hình ảnh nói về kĩ thuật gieo trồng, chăm sóc và phòng trừ sâu, bệnh cho cây trồng. Yêu cầu HS quan sát và nêu những hiểu biết, kinh nghiệm của bản thân về các vấn đề liên quan.

c) Sản phẩm:

Câu trả lời của học sinh ghi trên phiếu học tập.

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Nội dung
<p>*Chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chiếu hình ảnh về một số kĩ thuật gieo trồng, chăm sóc và một số biện pháp phòng trừ sâu bệnh. Yêu cầu học sinh ghi lại những kĩ thuật quan sát được. - GV phát phiếu học tập và yêu cầu học sinh thực hiện cá nhân theo yêu cầu viết trên phiếu trong 2 phút. <p>*Thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS hoạt động cá nhân theo yêu cầu của GV. Hoàn thành phiếu học tập. - <i>Giáo viên:</i> Theo dõi và bổ sung khi cần. <p>*Báo cáo kết quả và thảo luận</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV gọi ngẫu nhiên học sinh trình bày đáp án, mỗi HS trình bày 1 nội dung trong phiếu, những HS trình bày sau không trùng nội dung với HS trình bày trước. GV liệt kê đáp án của HS trên bảng <p>*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ</p>	

<p>- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá:</p> <p>- Giáo viên nhận xét, đánh giá:</p> <p>->Giáo viên nêu vấn đề cần tìm hiểu trong bài học.Để trả lời câu hỏi trên đây đủ và chính xác nhất chúng ta vào bài học hôm nay.</p>	
--	--

3. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới

a) Mục tiêu:

- Trình bày được ý nghĩa, kỹ thuật gieo trồng, chăm sóc và phòng trừ sâu, bệnh cho cây trồng.
- Vận dụng được kiến thức vào thực tiễn trồng trọt ở gia đình.
- Có ý thức đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường trong trồng trọt.

b) Nội dung:

HS nghiên cứu thông tin trong SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

c) Sản phẩm: HS hoàn thành tìm hiểu kiến thức

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Nội dung
Hoạt động 2.1: Tìm hiểu về kỹ thuật gieo trồng (35’)	
<p>*Chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS đọc nội dung mục I trong SGK và nêu các yêu cầu của kỹ thuật gieo trồng. - GV yêu cầu HS đọc nội dung mục I trong SGK và nêu thời vụ gieo trồng - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm trong 3 phút hoàn thành phiếu học tập số 1. - GV yêu cầu HS quan sát H3.1, nêu hình thức gieo trồng ở mỗi hình a,b,c,d <p>*Thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS nghiên cứu thông tin trả lời câu hỏi. - HS hoạt động theo nhóm để hoàn thành phiếu học tập số 1. - HS quan sát hình và trả lời. <p>*Báo cáo kết quả và thảo luận</p>	<p>I. Kỹ thuật gieo trồng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu cơ bản khi thực hiện gieo trồng: Đảm bảo yêu cầu về thời vụ, mật độ, khoảng cách và độ nông sâu. - Các hình thức gieo trồng: Gieo bằng hạt và trồng bằng cây con

<p>GV gọi ngẫu nhiên một HS đại diện cho một nhóm trình bày, các nhóm khác bổ sung (nếu có).</p> <p>*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá. - Giáo viên nhận xét, đánh giá. - GV chiếu một số hình ảnh về các loại cây trồng theo các vụ và các kĩ thuật gieo trồng, nhận xét và chốt nội dung. 	
<p>Tiết 2. Hoạt động 2.2: Tìm hiểu về chăm sóc cây trồng (45’)</p>	
<p>*Chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV chiếu hình ảnh về các biện pháp chăm sóc cây trồng và yêu cầu HS nêu tên các biện pháp. - GV yêu cầu HS quan sát H3.2 và nghiên cứu thông tin mục II.1 trong SGK cho biết thế nào là tỉa, dặm cây và mục đích của tỉa, dặm cây là gì? - GV yêu cầu HS quan sát H3.3 và nghiên cứu thông tin mục II.2 trong SGK cho biết thế nào là làm cỏ, vun xới và mục đích của làm cỏ, vun xới là gì? - GV yêu cầu HS quan sát H3.4, H3.5, H3.6 và nghiên cứu thông tin mục II.3, II.4, II.5 trong SGK cho biết ý nghĩa của việc tưới, tiêu nước và bón phân thúc. <p>*Thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>HS quan sát hình và nghiên cứu thông tin để trả lời câu hỏi.</p> <p>*Báo cáo kết quả và thảo luận</p> <p>GV gọi ngẫu nhiên một số HS trình bày, các HS khác bổ sung (nếu có).</p> <p>*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá. - Giáo viên nhận xét, đánh giá. - GV chiếu hình ảnh giới thiệu một số phương pháp tưới nước và bón phân, nhận xét và chốt nội dung. 	<p>II. Chăm sóc cây trồng</p> <p>1. Tỉa, dặm cây</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tiến hành tỉa bỏ các cây yếu, cây bị sâu bệnh, tỉa cây tại chỗ có cây mọc dày và dặm cây khỏe vào chỗ hạt không mọc hoặc cây bị chết. - Mục đích: nhằm đảm bảo khoảng cách, mật độ cây trên ruộng giúp cây sinh trưởng tốt, đảm bảo năng suất. <p>2. Làm cỏ, vun xới</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm cỏ : Diệt hết cỏ mọc xen vào cây trồng Mục đích: Loại bỏ cây dại vào tranh chất dinh dưỡng và ánh sáng của cây trồng. - Vun xới: Thêm đất màu vào gốc cây, làm đất tăng thêm độ thoáng. Mục đích: Giữ cây đứng vững, cung cấp chất dinh dưỡng cho cây, cung cấp oxy cho cây, hạn chế bốc hơi nước. <p>3. Tưới nước</p> <p>Đảm bảo đủ nước, cây trồng sinh trưởng, phát triển tốt</p> <p>4. Tiêu nước</p>

	<ul style="list-style-type: none"> - Giúp cây không bị thiếu oxy - Việc tiêu nước phải tiến hành kịp thời và nhanh chóng <p>5. Bón phân thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bón bằng phân hữu cơ (hoai , mục) - Bón phân hoá học <p>➔Bổ sung kịp thời chất dinh dưỡng cho cây</p>
--	--

Tiết 3. Hoạt động 2.3: Tìm hiểu về phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng (30’)

<p>*Chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV yêu cầu HS nghiên cứu thông tin trong SGK mục III.1 và nêu nguyên tắc phòng trừ sâu bệnh. Vì sao trong công tác phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng cần thực hiện nguyên tắc phòng là chính? - GV yêu cầu HS nghiên cứu thông tin trong SGK mục III.2 và nêu các biện pháp chính để phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng. - GV yêu cầu HS từ nội dung mục 2a hãy nêu mục đích của các biện pháp phòng trừ sâu bệnh theo mẫu bảng trong SGK. - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm nêu ưu và nhược điểm của từng biện pháp phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng. <p>*Thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS nghiên cứu thông tin trả lời câu hỏi. - HS hoàn thiện bảng trong SGK. - HS hoạt động theo nhóm để trả lời câu hỏi. <p>*Báo cáo kết quả và thảo luận</p> <p>GV gọi ngẫu nhiên một số HS (nhóm) trình bày, các HS (nhóm) khác bổ sung (nếu có).</p> <p>*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá. 	<p>III. Phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng</p> <p>1. Nguyên tắc phòng trừ</p> <ul style="list-style-type: none"> + Phòng là chính. + Trừ sớm, trừ kịp thời, nhanh chóng và triệt để. + Sử dụng tổng hợp các biện pháp phòng trừ. <p>2. Các biện pháp phòng trừ</p> <p><i>a. Biện pháp canh tác và sử dụng giống chống sâu, bệnh hại</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Ưu điểm: Dễ thực hiện, hiệu quả lâu dài. - Nhược điểm: Hiệu quả thấp khi sâu, bệnh phát triển mạnh. <p><i>b. Biện pháp thủ công</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Ưu điểm: Đơn giản, dễ thực hiện, có hiệu quả khi sâu, bệnh mới phát sinh. - Nhược điểm: Hiệu quả thấp khi sâu, bệnh phát triển mạnh, tốn công. <p><i>c. Biện pháp hóa học</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Ưu điểm: Có hiệu quả cao, ít tốn công, diệt nhanh.
---	---

<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên nhận xét, đánh giá. - GV nhận xét và chốt nội dung. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nhược điểm: + Gây ngộ độc cho người , cây trồng và gia súc. + Ô nhiễm môi trường (đất, nước, không khí), giết chết các sinh vật khác ở ruộng.
--	---

3. Hoạt động 3: Luyện tập (10’)

a) Mục tiêu:

- Hệ thống được một số kiến thức đã học.

b) Nội dung:

GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “ Hộp quà bí ẩn”.

c) Sản phẩm:

- HS tham gia trò chơi trả lời các câu hỏi.

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Nội dung
<p>*Chuyển giao nhiệm vụ học tập GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “ Hộp quà bí ẩn”.</p> <p>*Thực hiện nhiệm vụ học tập HS thực hiện theo yêu cầu của giáo viên.</p> <p>*Báo cáo kết quả và thảo luận HS tích cực tham gia trò chơi.</p> <p>*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ GV củng cố lại nội dung bài học qua các câu hỏi có trong trò chơi.</p>	

4. Hoạt động 4: Vận dụng (4’)

a) Mục tiêu:

Phát triển năng lực tự học và năng lực tìm hiểu đời sống.

b) Nội dung:

Làm video việc thực hiện chăm sóc cây tại gia đình.

c) Sản phẩm:

HS làm được video chăm sóc cây tại gia đình.

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của giáo viên và học sinh	Nội dung
<p>*Chuyển giao nhiệm vụ học tập</p> <p>GV yêu cầu HS:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Vận dụng kiến thức đã học em hãy làm 1 video thực hiện việc chăm sóc cây trồng trong gia đình. 2. Hãy giải thích và tuyên truyền cho mọi người áp dụng đúng cách và tuân thủ các nguyên tắc khi sử dụng thuốc hoá học để phòng trừ sâu bệnh. <p>*Thực hiện nhiệm vụ học tập</p> <p>HS thực hiện làm ra sản phẩm.</p> <p>*Báo cáo kết quả và thảo luận</p> <p>Sản phẩm của HS.</p> <p>*Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ</p> <p>Giao cho học sinh thực hiện ngoài giờ học trên lớp và nộp sản phẩm vào tiết sau.</p>	

5. Hướng dẫn về nhà (1')

- Về nhà học bài , sưu tầm tranh ảnh hoặc video về cách chăm sóc cây trồng
- Quan sát việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật hóa học ở gia đình và cách bảo vệ môi trường
- Sưu tầm hình ảnh hoặc video về thu hoạch sản phẩm trồng trọt.

Phụ lục 1:**PHIẾU ĐÁP ÁN (tiết 1)****TRỒNG VÀ CHĂM SÓC CÂY RỪNG**

Câu 1: Chăm sóc rừng trong khoảng thời gian nào? Giải thích?

- Chăm sóc rừng nhằm hạn chế sự phát triển của cỏ dại và sâu bệnh, làm cho đất tơi xốp, tăng thêm dinh dưỡng, tăng sức chống chịu cho cây rừng, giúp cây phát triển tốt.

- Sau khi trồng từ 1 đến 3 tháng: cần tiến hành chăm sóc

- Chăm sóc liên tục trong 4 năm:

+ Năm 1 và 2: 2- 3 lần/ năm

+ Năm 3 và 4: 1- 2 lần/ năm

Câu 2: Hoàn thành bảng sau để được thông tin đúng về các công việc chăm sóc cây rừng

Các công việc	Mục đích
Bón phân (bón thúc)	Bổ sung chất dinh dưỡng cho cây
Làm cỏ	Làm cho đất tơi xốp; tạo điều kiện cho rễ phát triển
Làm rào bảo vệ	Bảo vệ cây trồng khỏi sự phá hoại của động vật
Phát quang	Loại bỏ cây, dây leo làm ảnh hưởng tới cây rừng
Tỉa và dặm cây	Đảm bảo mật độ cây rừng phù hợp
Xới đất và vun gốc	Tạo tầng đất dày, tơi xốp cho cây rừng

